

## QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy định Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học, kỹ năng mềm  
cho sinh viên đại học, cao đẳng hệ chính quy và thường xuyên  
đào tạo theo hệ thống tín chỉ

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Trường Đại học;

Căn cứ Quyết định số 72/2009/QĐ-UBND ngày 23/10/2009 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Quyết định số 1157/QĐ-DHTDM ngày 8 tháng 8 năm 2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; Quyết định số 890/QĐ-DHTDM ngày 04 tháng 8 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 1157/QĐ-DHTDM ngày 8 tháng 8 năm 2014.

Căn cứ Quyết định số 1158/QĐ-DHTDM ngày 8 tháng 8 năm 2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ thường xuyên theo hệ thống tín chỉ; Quyết định số 891/QĐ-DHTDM ngày 04 tháng 8 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ thường xuyên theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 1158/QĐ-DHTDM ngày 8 tháng 8 năm 2014.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy định Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học, kỹ năng mềm cho sinh viên đại học, cao đẳng hệ chính quy và thường xuyên đào tạo theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Thủ Dầu Một (*văn bản kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này là văn bản hợp nhất các chuẩn đầu ra đã ban hành có điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế. Quyết định này có hiệu lực thi hành đối với sinh viên đại học, cao đẳng chính quy và thường xuyên đào tạo theo hệ thống tín chỉ các khóa; thay thế cho các quyết định trước đây về chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học, kỹ năng mềm của Trường Đại học Thủ Dầu Một.

**Điều 3.** Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng khoa ngoại ngữ, Giám đốc Trung tâm ngoại ngữ, Trưởng các phòng/khoa, các đơn vị có liên quan và sinh viên đại học, cao đẳng hệ chính quy và thường xuyên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

*Nơi nhận:* Phu

- HT, các PHT;
- Như Điều 3;
- Website Trường ĐH TDM;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**PGS-TS. Nguyễn Văn Hiệp**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**QUY ĐỊNH CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ, TIN HỌC, KỸ NĂNG MỀM  
CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY VÀ THƯỜNG XUYÊN**

**ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ**

(Ban hành theo Quyết định số: 14-HĐ/ QĐ-DHTDM ngày 17 tháng 1 năm 2016  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

**1. CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ:**

a) Chuẩn đầu ra ngoại ngữ quy định cho sinh viên các ngành không chuyên  
Tiếng Anh

**HỆ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY**

NGOẠI NGỮ	ĐƠN VỊ CẤP
<ul style="list-style-type: none"><li>- TOEFL iBT: 35</li><li>- TOEIC: 350</li><li>- IELTS: 3.5</li><li>- EPT-UTDM: 35 (bậc 2)</li><li>- DELF: A1</li><li>- HSK: A1</li><li>- Tiếng Pháp quốc gia trình độ A</li><li>- Tiếng Trung quốc quốc gia trình độ A.</li><li>- Tiếng Hàn: TOPIK I (cấp 2)</li><li>- Tiếng Nhật: JLPT (cấp N5)</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ</li><li>- Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ</li><li>- Đại học Cambridge</li><li>- Đại học Thủ Dầu Một</li><li>- Bộ Giáo dục Pháp</li><li>- Hanban – Trung Quốc</li><li>- Trường Đại học Thủ Dầu Một; Các trường đại học thuộc ĐHQG TP.Hồ Chí Minh; Trường ĐH Sư phạm TP Hồ Chí Minh; Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học và Bồi dưỡng nghiệp vụ tỉnh Bình Dương.</li><li>- Viện giáo dục quốc tế quốc gia Hàn Quốc (phối hợp: Trường Quốc tế Hàn Quốc, Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng).</li><li>- Hiệp hội giáo dục quốc tế Nhật Bản (phối hợp: Trường ĐH KHXH&amp;NV TP.HCM).</li></ul>

**HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY**

NGOẠI NGỮ	ĐƠN VỊ CẤP
<ul style="list-style-type: none"><li>- TOEFL iBT: 45</li><li>- TOEIC: 450</li><li>- IELTS: 4.5</li><li>- EPT-UTDM: 45 (bậc 3)</li><li>- DELF: A2</li><li>- HSK: A2</li><li>- Tiếng Pháp quốc gia trình độ B</li><li>- Tiếng Trung quốc quốc gia trình độ B</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ</li><li>- Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ</li><li>- Đại học Cambridge</li><li>- Đại học Thủ Dầu Một</li><li>- Bộ Giáo dục Pháp</li><li>- Hanban – Trung Quốc</li><li>- Trường Đại học Thủ Dầu Một; Các trường đại học thuộc ĐHQG TP.Hồ Chí Minh; Trường ĐH Sư phạm TP Hồ Chí Minh; Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học và Bồi dưỡng nghiệp vụ tỉnh Bình Dương.</li></ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếng Hàn: TOPIK II (cấp 3)</li> <li>- Tiếng Nhật: JLPT (cấp N4)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viện giáo dục quốc tế quốc gia Hàn Quốc (phối hợp: Trường Quốc tế Hàn Quốc, Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng).</li> <li>- Hiệp hội giáo dục quốc tế Nhật Bản (phối hợp: Trường ĐH KHXH&amp;NV TP.HCM).</li> </ul>
--	--

<b>HỆ CAO ĐẲNG THƯỜNG XUYÊN</b>	
<b>NGOẠI NGỮ</b>	<b>ĐƠN VỊ CẤP</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- TOEFL iBT: 30</li> <li>- TOEIC: 300</li> <li>- IELTS: 3.0</li> <li>- EPT-UTDM: 30 (bậc 2)</li> <li>- DELF: A1</li> <li>- HSK: A1</li> <li>- Tiếng Pháp quốc gia trình độ A</li> <li>- Tiếng Trung Quốc quốc gia trình độ A</li> <li>- Tiếng Hàn: TOPIK I (cấp 2)</li> <li>- Tiếng Nhật: JLPT (cấp N5)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ</li> <li>- Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ</li> <li>- Đại học Cambridge</li> <li>- Đại học Thủ Dầu Một</li> <li>- Bộ Giáo dục Pháp</li> <li>- Hanban – Trung Quốc</li> <li>- Trường Đại học Thủ Dầu Một; Các trường đại học thuộc ĐHQG TP.Hồ Chí Minh; Trường ĐH Sư phạm TP Hồ Chí Minh; Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học và Bồi dưỡng nghiệp vụ tỉnh Bình Dương.</li> <li>- Viện giáo dục quốc tế quốc gia Hàn Quốc (phối hợp: Trường Quốc tế Hàn Quốc, Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng).</li> <li>- Hiệp hội giáo dục quốc tế Nhật Bản (phối hợp: Trường ĐH KHXH&amp;NV TP.HCM).</li> </ul>

<b>HỆ ĐẠI HỌC THƯỜNG XUYÊN</b>	
<b>NGOẠI NGỮ</b>	<b>ĐƠN VỊ CẤP</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- TOEFL iBT: 40</li> <li>- TOEIC: 400</li> <li>- IELTS: 4.0</li> <li>- EPT-UTDM: 40 (bậc 3)</li> <li>- DELF: A2</li> <li>- HSK: A2</li> <li>- Tiếng Pháp quốc gia trình độ B</li> <li>- Tiếng Trung Quốc quốc gia trình độ B</li> <li>- Tiếng Hàn: TOPIK II (cấp 3)</li> <li>- Tiếng Nhật: JLPT (cấp N4)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ</li> <li>- Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ</li> <li>- Đại học Cambridge</li> <li>- Đại học Thủ Dầu Một</li> <li>- Bộ Giáo dục Pháp</li> <li>- Hanban – Trung Quốc</li> <li>- Trường Đại học Thủ Dầu Một; Các trường đại học thuộc ĐHQG TP.Hồ Chí Minh; Trường ĐH Sư phạm TP Hồ Chí Minh; Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học và Bồi dưỡng nghiệp vụ tỉnh Bình Dương.</li> <li>- Viện giáo dục quốc tế quốc gia Hàn Quốc (phối hợp: Trường Quốc tế Hàn Quốc, Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng).</li> <li>- Hiệp hội giáo dục quốc tế Nhật Bản (phối hợp: Trường ĐH KHXH&amp;NV TP.HCM).</li> </ul>

**b) Chuẩn đầu ra ngoại ngữ quy định cho sinh viên chuyên tiếng Anh:**

Chuẩn đầu ra ngoại ngữ thứ hai (bao gồm: tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Nhật) cho sinh viên chuyên tiếng Anh (kể cả Sư phạm tiếng Anh) được quy định như đối với sinh viên các ngành không chuyên tiếng Anh cùng trình độ và hệ đào tạo (cao đẳng chính quy, đại học chính quy, cao đẳng thường xuyên, đại học thường xuyên).

**2. CHUẨN ĐẦU RA TIN HỌC:**

HỆ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY	
Chứng chỉ tin học	Đơn vị cấp
<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Khóa tuyển sinh 2014:</i> Chứng chỉ tin học ứng dụng A quốc gia hoặc Chứng chỉ ứng dụng CNTT (chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản)</li> <li>- <i>Khóa tuyển sinh 2015:</i> Chứng chỉ tin học ứng dụng B quốc gia hoặc Chứng chỉ ứng dụng CNTT (chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản)</li> <li>- <i>Các khóa tuyển sinh từ 2016 trở về sau:</i> Chứng chỉ ứng dụng CNTT (chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao)</li> </ul>	Trường Đại học Thủ Dầu Một

HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY	
Chứng chỉ tin học	Đơn vị cấp
<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Khóa tuyển sinh trước năm 2016:</i> Chứng chỉ tin học ứng dụng B quốc gia hoặc Chứng chỉ ứng dụng CNTT (chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao)</li> <li>- <i>Các khóa tuyển sinh từ 2016 trở về sau:</i> Chứng chỉ ứng dụng CNTT (chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT nâng cao)</li> </ul>	Trường Đại học Thủ Dầu Một

### 3. CHUẨN ĐẦU RA KỸ NĂNG MỀM:

(Áp dụng cho sinh viên các khóa tuyển sinh từ năm 2015 trở về sau)

#### HỆ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY

Chứng chỉ	Đơn vị cấp
Chứng chỉ Kỹ năng mềm	Trường Đại học Thủ Dầu Một

#### HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

Chứng chỉ	Đơn vị cấp
Chứng chỉ Kỹ năng mềm	Trường Đại học Thủ Dầu Một

#### GHI CHÚ:

+ Các trường đại học thuộc ĐHQG TP.Hồ Chí Minh: Trường ĐH Bách khoa, Trường ĐH Khoa học tự nhiên, Trường ĐH Khoa học xã hội và nhân văn, Trường ĐH Quốc tế, Trường ĐH Công nghệ thông tin, Trường ĐH Kinh tế - Luật.

+ Thời hạn giá trị của các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (Toeic, Toefl, Ielts): theo thời hạn ghi trên chứng chỉ.

+ Thời hạn giá trị của chứng chỉ EPT (Trường Đại học Thủ Dầu Một): 4 năm. 1/2021

#### HIỆU TRƯỞNG

